

Án số: 12/2021/HSST
Ngày 15 tháng 6 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÁN THI - TỈNH HƯNG YÊN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Lương Thị T**
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông **Trần Quang C**
Ông **Nguyễn Thanh B**

Thư ký phiên toà: Ông **Dương Mạnh Hùng** – Thư ký Tòa án
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi tham gia phiên toà:
Ông **Đỗ Văn Tú** – Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở TAND huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 12 /2021/HSST ngày 29/4/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 03/6/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn P SN 1993** Giới tính: Nam
HKTT, nơi ở: thôn Đào Xá, xã Đào Dương, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên
Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 9/12
Bố đẻ: Nguyễn Văn Thuật SN 1971 Nghề nghiệp: Trồng trọt
Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Hiền SN 1971 Nghề nghiệp: Trồng trọt
Vợ: Nguyễn Thị Lý SN 1993 Nghề nghiệp: Lao động tự do
Con: Có 02 con: Con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017
Tiền án, tiền sự: Không
Bị cáo bị tạm giam từ ngày 23/02/2021 tại nhà tạm giữ Công an huyện Ân Thi
Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Bùi Văn H SN 1989** Giới tính: Nam
HKTT, nơi ở: thôn Mỹ Ân, xã Văn Tổ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương
Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không
Nghề nghiệp: Lao động tự do Trình độ học vấn: 12/12
Bố đẻ: Bùi Văn Cường (Bùi Thế Cường) SN 1964 Nghề nghiệp: Trồng trọt
Mẹ đẻ: Hồ Thị Ái SN 1965 Nghề nghiệp: Trồng trọt
Vợ: Trần Thị Nga SN 1994 Nghề nghiệp: Lao động tự do
Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 50/2014/HSST ngày 28/11/2014 của Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 24 tháng tù về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 tháng kể từ ngày 28/11/2014 và phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự. Ngày 21/01/2015 đã chấp hành xong khoản án phí và ngày 28/11/2018 đã chấp hành xong thời gian thử thách.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/7/2020, chuyển tạm giam ngày 30/7/2020 đến ngày 09/10/2020 được thay thế biện pháp ngăn chặn từ tạm giam sang biện pháp Bảo lãnh

Bị cáo tại ngoại tại địa phương, có mặt tại phiên tòa

- Bị hại: 1. Bà **Chu Thị H SN 1965** (đã chết)

2. Chị **Nguyễn Thị K SN 1982** (đã chết)

- Đại diện của bị hại:

1. Ông **Đào Ngọc H SN 1959** (Vắng mặt)

Trú tại: A908 Chung cư Hateco, P. Yên Sở, Q. Hoàng Mai, TP Hà Nội

2. Chị **Dương Thanh N SN 2000** (Vắng mặt)

Trú tại: Đỗ Mỹ, Bãi Sậy, Ân Thi, Hưng Yên

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Phạm Văn D SN 1993** (Vắng mặt)

Trú tại: H Tiến, Đồng Tiến, Cô Tô, Quảng Ninh

2. Anh **Nguyễn Văn C SN 1984** (Có mặt)

Trú tại: Đào Xá, Đào Dương, Ân Thi, Hưng Yên

3. Chị **Trần Thị N SN 1994** (Có mặt)

Trú tại: Mỹ Ân, Văn Tổ, Tứ Kỳ, H Dương

- Người làm chứng:

1. Anh **Nguyễn Văn T SN 1997** (Có mặt)

Trú tại: Đào Xá, Đào Dương, Ân Thi, Hưng Yên

2. Anh **Nguyễn Văn Tư SN 1968** (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn Quanh, thị trấn Ân Thi, Ân Thi, Hưng Yên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P có giấy phép lái xe hạng D số 330161022077 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên cấp ngày 10/02/2020 mượn chiếc xe ô tô nhãn hiệu Samco màu đỏ trắng loại 30 chỗ ngồi, biển số 89B – 009.24 của anh Nguyễn Văn C để chở khách tuyến Hưng Yên – Thái Nguyên. Bùi Văn H có giấy phép lái xe hạng FC số 300100303307 do Sở giao thông vận tải thành phố H Phòng cấp ngày 22/3/2019 hợp đồng lái xe cho C ty cổ phần đầu T và thương mại vận tải Gia Minh đóng tại số 136 Tôn Đức Thắng, pH Lam Sơn, quận Lê Chân, thành phố H Phòng.

Khoảng 12 giờ 05 phút ngày 25/7/2020 Nguyễn Văn P điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Samco màu đỏ trắng biển số 89B – 009.24 đi trên đường Quốc lộ 38 mới theo chiều huyện Kim Động đi huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên, lúc này trên xe có 07 người, gồm: anh Nguyễn Văn T sinh năm 1982 là phụ xe cho P, ông Đào Mạnh H sinh năm 1959, chị Nguyễn Thị K sinh năm 1982 đều ở cùng thôn Đào Xá, xã Đào Dương, huyện Ân Thi; chị Chu Thị Diệu

Linh sinh năm 1988 ở thôn Văn Nhuệ, xã Văn Nhuệ, huyện Ân Thi; bà Chu Thị H sinh năm 1965, anh Nguyễn Quang D sinh năm 1992, cháu Nguyễn Thị Nhật Hạ sinh năm 2016 đều ở thôn Văn Hữu, xã Hoá Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên là hành khách. Khi P điều khiển xe ô tô đi đến khu vực ngã T giao cắt giữa đường Quốc lộ 38 mới với đường nối đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh B với đường cao tốc Hà Nội – H Phòng thuộc địa phận thôn B Hồ, xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. P điều khiển xe ô tô với tốc độ 43km/h đi đến gần vạch kẻ đường dành cho các phương tiện dừng khi tín hiệu đèn giao thông báo đỏ, thì lúc này đèn tín hiệu giao thông theo chiều xe P điều khiển báo hiệu màu vàng không nhấp nháy, nhưng P không quan sát hệ thống đèn tín hiệu giao thông mà chỉ quan sát các phương tiện giao thông ở hai chiều đi trên đường nối cao tốc Cầu Giẽ - Ninh B với cao tốc Hà Nội – H Phòng, thấy các phương tiện giao thông vẫn đang dừng nên P điều khiển xe đi thẳng vào ngã T, cùng lúc này trên đường nối cao tốc Cầu Giẽ - Ninh B với cao tốc Hà Nội – H Phòng có xe ô tô đầu kéo biển số 15C – 341.69 kéo romooc biển số 15R – 092.27 trên romooc chở 02 tH container bên trong không có hàng do Bùi Văn H điều khiển đi theo chiều thành phố Hưng Yên đi huyện Yên Mỹ với tốc độ 45km/h. Khi còn cách ngã T giao cắt khoảng 10m, H quan sát thấy đèn tín hiệu giao thông tại ngã T theo chiều xe H điều khiển đang báo còn 04 giây đèn đỏ và phía trước cùng chiều có xe ô tô tải loại 5 tấn đang dừng đỗ trước vạch kẻ đường dành cho các phương tiện dừng tín hiệu đèn giao thông báo đỏ và đỗ sau xe ô tô tải này là xe ô tô loại 04 chỗ ngồi. Thấy vậy H điều khiển xe ô tô đi vào làn đường bên pH trong cùng theo chiều xe H điều khiển nhưng không đạp phanh để giảm tốc độ mà chỉ nhả chân ga điều khiển xe đi vào ngã T. Khi điều khiển xe đến Ny trước vạch kẻ đường dành cho các phương tiện dừng khi tín hiệu đèn giao thông báo đỏ thì quan sát thấy đèn tín hiệu giao thông theo chiều xe H điều khiển chuyển màu xanh. H đạp ga tăng tốc độ đi thẳng vào ngã T, nhưng không quan sát các phương tiện giao thông đang di chuyển tại các chiều đường vào ngã T, nên đầu xe đầu kéo H điều khiển đâm vào thân xe bên pH phía sau xe ô tô khách do P điều khiển làm xe ô tô khách đổ nghiêng bên trái xuống mặt đường Quốc lộ 38 mới, đầu xe quay ngược lại hướng huyện Kim Động, đuôi xe quay hướng thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi. Xe ô tô do H điều khiển tiếp tục lao về phía trước khoảng 20 mét thì dừng lại. Hậu quả làm bà Chu Thị H, chị Nguyễn Thị K chết Ny tại hiện trường, còn một số người khác bị thương, hai xe ô tô đều bị hư hỏng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường xác định: Nơi xảy ra tai nạn giao thông là ngã T đường Quốc lộ 38 mới giao nhau với đường nối cao tốc Hà Nội – H Phòng với đường cao tốc Cầu Giẽ – Ninh B thuộc địa phận thôn B Hồ, xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn không có gì che khuất tầm nhìn của mọi người tham gia giao thông, mặt đường được trải nhựa áp phan bằng phẳng. Đường nối hai đường cao tốc được chia làm hai chiều xe chạy, mỗi chiều xe chạy rộng 9,5m được ngăn cách bởi vạch sơn liền màu vàng, trên mỗi chiều xe chạy được chia làm 03 làn đường, gồm hai làn đường dành cho xe cơ giới được ngăn cách bởi vạch sơn màu trắng đứt quãng, một làn rộng 3,5m, một làn rộng 4m và một làn dành cho xe cơ giới tiếp giáp lề đường rộng 02m được ngăn cách bằng vạch sơn liền màu trắng, lề đường hai bên mỗi bên rộng 1,5m. Đường Quốc lộ 38 mới chia làm 02 chiều xe chạy, mỗi chiều xe chạy rộng 5,5m được ngăn cách bởi vạch sơn liền màu vàng, trên mỗi chiều xe chạy được phân chia làm 02 làn đường, gồm làn đường xe cơ giới mỗi bên rộng 3,5m, tiếp giáp với làn đường xe cơ giới là làn đường xe thô

thor mỗi bên rộng 02m, ngăn cách giữa làn đường xe cơ giới và làn đường xe thô sơ là vạch sơn liền màu trắng, tiếp giáp với làn đường xe thô sơ hai bên là lề đường, lề đường mỗi bên rộng 1,5m. Tại ngã T giao cắt có đặt hệ thống đèn tín hiệu giao thông cho các phương tiện tham gia giao thông. Bốn đầu rẽ của các hướng rộng 49,1m, lòng đường của đường nối hai đường cao tốc rộng 15m, lòng đường Quốc lộ 38 mới rộng 11m.

Hiện trường để lại các dấu vết: Vết phanh thứ nhất (ký hiệu P1) có kích thước (22,2 x 0,74)m, đo từ đầu P1 vào mép chuẩn 1,75m, cuối P1 trùng với tâm trục sau bên pH xe ô tô đầu kéo biển số 15C - 341.69 kéo sơmi rơmooc biển số 15R - 092.27 (ký hiệu X2).

Vết phanh thứ hai (ký hiệu P2) có kích thước (22,25 x 0,65)m, đo từ đầu P2 vào mép chuẩn 3,6m, cuối P2 trùng với tâm trục bánh sau bên trái của X2; khoảng cách P1 đến P2 là 1,3m.

Vết phanh thứ ba (ký hiệu P3) có kích thước (15,5 x 0,23)m, đo từ đầu P3 vào mép chuẩn 2,1m, cuối P3 vào mép chuẩn 3,2m. Đầu P3 đến tâm trục bánh sau bên trái X2 là 2,75m.

Tử thi thứ nhất (ký hiệu T1) có kích thước (1,47 x 0,5)m, T1 trong T thế nằm ngửa đầu quay về hướng huyện Kim Động, chân quay về hướng thị trấn Ân Thi được xác định là chị Nguyễn Thị K sinh năm 1982 đều ở thôn Đào Xá, xã Đào Dương, huyện Ân Thi đo từ đầu T1 vào mép chuẩn 0,95m, chân T1 vào mép chuẩn 1,45m; đo từ đầu T1 đến tâm trục bánh trước xe ô tô khách biển số 89B - 00924 là 3,5m.

Tử thi thứ hai (ký hiệu T2) có kích thước (1,35 x 0,45)m, T2 trong T thế nằm ngửa, đầu quay về hướng thị trấn Ân Thi, chân quay về hướng huyện Kim Động được xác định là bà Chu Thị H sinh năm 1965 ở thôn Văn Hữu, xã Hóa Thượng, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, T2 nằm trên bờ lốc cột đèn báo tín hiệu giao thông, đo từ đầu T2 ra mép chuẩn 10,3m, chân T2 ra mép chuẩn 12,8m. Khoảng cách từ T1 đến T2 là 2,75m.

Tại vị trí nằm của hai tử thi T1, T2 có nhiều mảnh nhựa, mảnh kính vỡ và vết dầu loang, máu loang có kích thước trên diện (12,5 x 6,3)m.

Xe ô tô khách biển số 89B - 009.24 (ký hiệu X1) bị đổ, lật nghiêng bên trái xuống mặt đường, đầu X1 chéch về hướng huyện Kim Động, đuôi X1 chéch về hướng thị trấn Ân Thi, đo từ tâm trục bánh trước bên trái X1 vào mép chuẩn 16m, tâm trục sau bên trái X1 vào mép chuẩn 20m.

Xe ô tô ký hiệu X2 đỗ cùng chiều khám nghiệm, tâm trục bánh trước và tâm trục bánh sau bên pH của X2 trùng với mép chuẩn, đầu X2 hướng huyện Yên Mỹ, đuôi X2 hướng về thành phố Hưng Yên.

Cột đèn tín hiệu phía bên trái theo hướng huyện Kim Động đi thị trấn Ân Thi có một mắt đèn bị đập vỡ bung rời kính đèn ra khỏi vị trí ban đầu, cao cách mặt đất 2,34m, chân cột đèn này còn bám dính nhiều dị vật màu đỏ có kích thước (01 x 0,1)m.

Đo từ điểm cố định (ký hiệu A) đến tâm trục bánh sau bên pH X2 là 15,7 m và đến tâm trục bánh trước bên trái X1 là 13,4m.

Mở rộng hiện trường phát hiện trước ngã T của đường nối hai đường cao tốc cả hai hướng đi từ thành phố Hưng Yên đi huyện Yên Mỹ và ngược lại đều có cột biển báo đường đồng cấp, biển hạn chế tốc độ 60km/h và biển chỉ dẫn hướng đi. Trước ngã T của đường Quốc lộ 38 mới ở cả hai hướng đi đều có biển chỉ dẫn hướng đi. Trước ngã T cả bốn hướng tại vị trí dành cho các xe dừng chờ đèn tín hiệu giao thông, ở giữa đường có hai vạch sơn liền màu vàng chia làn đường và cấm mọi phương tiện phía sau vượt trái.

Sau khám nghiệm, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Ân Thi đã thu giữ chiếc xe ô tô đầu kéo biển số 15C - 341.69 kéo somi romooc biển số 15R - 092.27, trên romooc có 02 vỏ cong tenger; 01 xe ô tô khách biển số 89B - 009.24 cùng toàn bộ giấy tờ xe. Ngoài ra còn thu giữ một số tài sản, đồ dùng cá nhân trên xe ô tô khách biển số 89B - 009.24.

- Tại biên bản khám nghiệm xe ô tô đầu kéo biển số 15C - 341.69 kéo somi romooc biển số 15R - 092.27 xác định:

Kính chắn gió phía trước đầu xe dập vỡ, dạn nứt không liên tục, kích thước (2,04 x 0,77)m, chiều tác động từ trước về sau. Lắp capo phía trước đầu xe dập vỡ mài xước không liên tục, kích thước (1,16 x 0,4)m, chiều tác động từ trước về sau. Cụm gương chiếu đầu xe, thân xe (gương cầu) bên pH vỡ bung rời, cần gương cong vắn khỏi vị trí ban đầu theo chiều từ trước về sau. Cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước, bên pH của xe bung rời khỏi vị trí ban đầu, mặt ngoài có nhiều vết mài xước không liên tục kích thước (0,56 x 0,27)m còn bám dính dị vật màu trắng, đỏ, chiều tác động từ trước về sau. Ba đèn sóc phía trước bên pH có vết mài xước bong tróc sơn, kích thước (0,3 x 0,08)m, còn bám dính dị vật màu xanh đỏ. Ba đèn sóc phía trước gắn với biển số phía trước có vết mài xước không liên tục, kích thước (1,04 x 0,37)m, còn bám dính dị vật màu xanh đỏ. Mặt ngoài móc kéo phía trước bên trái đầu xe còn bám dính dị vật màu đỏ, kích thước (0,06 x 0,04)m. Cụm gương chiếu đầu xe, thân xe bên trái dập vỡ bung rời khỏi vị trí ban đầu, cần gương cong vắn từ trước về sau. Cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu phía trước bên trái vỡ bung rời khỏi xe, mặt ngoài ốp đèn có vết mài xước không liên tục, kích thước (0,6 x 0,32)m, bám dính dị vật màu đỏ. Ba đèn sóc bên trái dập vỡ, mài xước không liên tục, kích thước (0,56 x 0,45)m, còn bám dính dị vật màu đỏ. Đèn soi sương mù phía trước bên trái vỡ bung rời khỏi xe.

Rơ mooc biển số 15R - 092.27 chở 02 tH contenơ, tH thứ nhất màu sơn xanh, tH thứ hai màu sơn đỏ, mỗi tH dài 6m, rộng 2,4m, cao 2,6m (cả hai tH không chứa hàng hóa), rơ mooc không có dấu vết liên quan.

- Tại biên bản khám nghiệm xe ô tô khách biển số 89B - 009.24 xác định:

Toàn bộ kính chắn gió phía trước vỡ bung rời, kích thước (2,2 x 1,4)m. Cụm đèn chiếu sáng phía trước bên trái vỡ bung rời khỏi vị trí ban đầu. 02 gương chiếu hậu vỡ bung rời khỏi xe. Mặt ngoài phía trước bên pH ba đèn sóc có vết mài xước dính dị vật màu trắng, kích thước (0,17 x 0,04)m, tâm vết này cách mặt đất 0,5m. Kính ốp sườn xe phía trước bên pH có kích thước (0,7 x 0,65)m bị dập vỡ, tâm vết này cách mặt đất 1,2m. Cửa lên xuống hành khách ở bên pH xe được chia thành hai cánh gấp Nng, tại vị trí cánh cửa bên pH theo hướng sát với bản lề, phần kính bị dập vỡ, kích thước (0,95 x 0,3)m, tâm vết này cách mặt đất 1,2m. Cánh cửa mở cốp xe phía trước bên pH bị bung rời khỏi vị trí ban đầu. Toàn bộ kính chắn gió bên pH từ ô thứ hai tính từ cửa ra vào bị vỡ bung rời khỏi xe, kích thước (1,5 x 1,1)m. Ốp kim loại sườn xe bên pH bị bung rời khỏi vị trí ban đầu. Phần kim loại nối cốp xe phía trước bên pH và cốp phía sau xe bị bung rời, để lại khung sườn xe, kích thước (0,85 x 0,2)m chiều tác động từ ngoài vào trong, từ trên xuống dưới. La răng ngoài bánh xe phía sau, bên pH có vết mài xước, bẹp lõm kim loại, kích thước (0,32 x 0,07)m, tâm vết này cách chân van 0,4m. Toàn bộ kính chắn gió ô dọc thứ ba từ cửa lên xuống, ô Nng thứ hai của khoang kính bị vỡ hoàn toàn, kích thước (1,4 x 0,3)m, còn để lại phần nẹp chân kính. Phần kim loại ốp thân xe nối từ chân kính xuống mép cốp đựng đồ bên pH phía sau có vết

mài xước, bong tróc sơn, để lộ phần kim loại sườn xe, kích thước (0,7 x 0,32)m, còn để lại di vật màu trắng, làm phần sườn xe bị bẹp lõm, biến dạng so với thiết kế ban đầu, chiều tác động từ ngoài vào trong, tâm cách mặt đất 1,36m. Cánh cửa cốp để đồ phía sau bên pH bị bẹp lõm, biến dạng hoàn toàn so với vị trí ban đầu, chiều tác động từ ngoài vào trong. Phần kim loại tiếp giáp mép sau cửa cốp phía sau bên pH có vết mài xước, dập vỡ, kích thước (0,3 x 0,14)m, tâm cách mặt đất 0,8m, chiều tác động từ ngoài vào trong. Toàn bộ cụm đèn xi nhan, báo hãm phía sau bên pH của xe vỡ bung rời khỏi vị trí ban đầu, kích thước (0,58 x 0,3)m. Cánh cửa cốp phía sau đuôi xe bị cong vênh biến dạng, bong tróc sơn, kích thước (1,58 x 0,7)m. Mặt ngoài bên pH ba đờ sóc phía sau bị dập vỡ, mài xước, bong tróc sơn kích thước (0,3 x 0,3)m. Toàn bộ phần kim loại phía trước bên trái xe có vết mài xước, bẹp lõm, biến dạng, toàn bộ phần kính bị vỡ bung rời kích thước (1,8 x 0,1)m. Phần kim loại ốp có gắn chắn bùn bánh trước bên trái bung rời, kích thước (1,1 x 0,4)m còn để lại phần kim loại khung xe.

- Tại biên bản khám nghiệm tử thi Chu Thị H xác định:

Tử thi dài 151cm, mặc ngoài áo vải cộc tay, cổ trái tim, kẻ vàng đen trắng, áo ngấm máu và dính đất bẩn. Phía sau thân áo hai bên cách gấu áo 30cm, cách đường chỉ thân áo pH 9cm có đám rách vải kích thước (30 x 25)cm; phía sau ống tay áo bên trái, sát gấu ống tay áo có vết rách vải kích thước (6 x 5)cm, bọc đường chỉ trong ống tay áo bên trái, từ gấu tay áo lên dài 9cm. Mặc quần vải dài màu đen cạp chun, quần dính đất bẩn.

Vùng trán thái dương bên pH sát chân tóc trán, cách đường giữa 2cm có đám sây sát rách da kích thước (13 x 6)cm. Vùng gáy bên trái, cách chân tóc gáy 1cm, sát gốc vành tai trái có đám rách da kích thước (10 x 2,5)cm; mô vết thương vùng gáy bên trái thấy tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ bị nứt vỡ, kích thước (2 x 0,1)cm. Tai pH không chảy máu, rách tai pH kích thước (3 x 2)cm. Tai trái chảy máu, rách vành tai trái dài 3,5cm. Mí mắt trên bên pH, sát đuôi mắt có vết rách da kích thước (2 x 1,5)cm. Hai mắt nhắm, kết giác mạc xung huyết, nhãn cầu không bị tổn thương. Gò má bên pH có vết sây sát da kích thước (3,5 x 3)cm.

Vùng cổ bên pH sát đường giữa có đám sây sát da bầm tím, kích thước (15 x 10)cm. Vùng cổ trái cách đường giữa 6cm có đám sây sát da kích thước (8 x 4)cm. Vùng ngực hai bên nằm trên đường giữa sát hõm ức có đám sây sát da trên diện sung nề, kích thước (22 x 12)cm, kiểm tra vùng này thấy gãy xương ức, gãy cung trước các xương sườn 3, 4, 5, 6 bên pH. Chọc dò khoang ngực bên pH bằng kim thấy có máu.

Mặt ngoài đoạn 1/3 trên cánh tay pH có đám sây sát da, kích thước (8 x 6)cm. Mặt trong khuỷu tay pH có vết trợt da, kích thước (8 x 5)cm. Cổ tay, mu bàn tay pH có đám sây sát rách da, kích thước (12 x 8)cm. Mặt ngoài đoạn 1/3 dưới cánh tay, khuỷu tay, 1/3 trên cẳng tay trái có đám sây sát rách da, kích thước (28 x 14)cm.

Mặt ngoài gôi pH có vết sây sát da, kích thước (5 x 3)cm, mu bàn chân pH có đám sây sát rách da, kích thước (17 x 8)cm. Mặt ngoài gôi trái có vết sây sát da, kích thước (4 x 3)cm. Mu bàn chân trái có vết sây sát da, kích thước (3 x 2)cm.

Vùng lưng hai bên nằm trên đường giữa sát đốt sống cổ 7 có đám sây sát da sung nề, kích thước (26 x 21)cm, kiểm tra thấy gãy cung sau các xương sườn số 3, 4, 5, 6 bên trái.

- *Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 112a/GDPY - PC09 ngày 29/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Hưng Yên, kết luận:* Nguyên nhân chết của bà Chu Thị H là do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ; chấn thương ngực kín.

- *Tại biên bản khám nghiệm tử thi Nguyễn Thị K xác định:*

Tử thi dài 152cm, mặc ngoài áo phong cộc tay, cổ tròn, màu xanh, áo ngấm máu và dính các mảnh kính vỡ nhỏ; mặt trước thân áo bên trái, sát đường chỉ chân cổ áo, cách đường chỉ vai áo bên trái 5cm có vết rách vải, kích thước (2 x 1)cm; phía sau thân áo bên pH, sát đường chỉ cầu vai áo có đám rách vải, kích thước (10 x 8)cm; phía sau thân áo bên trái, sát gấu áo, cách đường chỉ thân áo trái 6cm rải rác có các đám rách vải, kích thước (32 x 20)cm. Mặc ngoài quần vải màu đen, cạp chun, dạng quần lửng; mặt trước ống quần bên pH, cách đường chỉ trong 4cm, cách gấu 18cm có vết rách vải, kích thước (5 x 4)cm; mặt trước ống quần bên trái, sát gấu, sát đường chỉ trong có đám rách vải, kích thước (20 x 20)cm; mặt sau ống quần hai bên cách cạp quần 11cm có đám rách chun nhẵn vải, kích thước (34 x 23)cm.

Vùng trán, mặt bầm dính máu khô. Vùng trán thái dương bên trái cách đường giữa 4,5cm, cách chân tóc trán 3cm có vết rách da sâu, kích thước (4 x 2,5)cm; mổ kiểm tra vết thương vùng trán thái dương bên trái thấy tổ chức dưới da bầm tụ máu, xương hộp sọ bị nứt vỡ, kích thước (2 x 0,1)cm. Vùng trán bên pH, cách đường giữa 3cm, cách chân tóc trán 05cm có đám bầm tím, sưng nề, kích thước (7 x 6)cm. Hai mắt nhắm, kết giác mạc xung huyết, nhãn cầu không bị tổn thương. Tai pH chảy máu, tai trái không chảy máu. Hai lỗ mũi chảy máu, miệng chảy máu, hệ thống răng không bị tổn thương. Tại vùng tai, má bên pH, sát đường giữa, sát dải tai pH có đám sây sát da sưng nề bầm tím, kích thước (20 x 10)cm.

Tại vùng cổ pH mặt ngoài có đám sây sát rách da, kích thước (22 x 8)cm. Vùng ngực hai bên nằm trên đường giữa có đám sây sát da bầm tím, kích thước (30 x 12)cm, kiểm tra vùng ngực thấy gãy xương đòn pH tại vị trí 1/3 ngoài.

Vùng bụng, chậu hông bên trái sát đường giữa, sát mào chậu ngoài bên trái có đám sây sát da sưng nề, kích thước (27 x 24)cm; kiểm tra thấy gãy xương chậu bên trái.

Mặt sau ngoài cánh tay pH có đám sây sát da, kích thước (12 x 5)cm. Mặt sau cánh tay, khuỷu tay trái có đám sây sát da bầm tím, kích thước (20 x 10)cm. Mặt sau ngoài cẳng tay, mu bàn tay trái có đám sây sát trợt da, kích thước (20 x 10)cm.

Mặt trong đoạn 1/3 dưới đùi pH có vết sây sát da, kích thước (6 x 5)cm. Toàn bộ vùng đùi trái có đám sây sát, phồng rộp da, kích thước (48 x 38)cm. Vùng cẳng chân, mu bàn chân trái có đám sây sát rách da, kích thước (42 x 28)cm. Phía sau vùng mông hai bên có đám sây sát da, kích thước (28 x 20)cm.

Phía sau lưng bên trái, sát đường giữa, sát móm cụt có đám sây sát da, kích thước (38 x 15)cm.

- *Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 112b/GDPY - PC09 ngày 29/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Hưng Yên, kết luận:* Nguyên nhân chết của chị Nguyễn Thị K là do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, trên người đa chấn thương.

- *Tại Kết luận định giá tài sản số 23/KL - HDDG ngày 23/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ân Thi đối với thiệt hại xe ô tô khách biển số 89B – 009.24 do tai nạn giao thông gây ra, kết luận:* Tổng thiệt hại liên quan đến vụ tai nạn giao thông là 252.890.000 đồng.

Tiến hành xác minh tại Ban quản lý dự án tuyến đường bộ nối đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh B với đường cao tốc Hà Nội – H Phòng của Sở giao thông vận tải tỉnh Hưng Yên xác định: Tại ngã T giao cắt giữa đường bộ đường nối đường cao tốc và đường Quốc lộ 38 mới thuộc địa phận thôn B Hồ, xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi có lắp đặt hệ thống cụm đèn tín hiệu giao thông cho tất cả các chiều đường đi qua ngã T. Hệ thống đèn tín hiệu gồm 03 tín hiệu đèn là đỏ, xanh, vàng, vận hành theo cơ chế thứ tự đèn đỏ đến đèn xanh đến đèn vàng. Theo chiều di chuyển từ thành phố Hưng Yên đi huyện Yên Mỹ trên đường nối đường cao tốc: Thời gian mỗi lần đèn đỏ sáng là 30 giây, đèn xanh sáng là 35 giây, đèn vàng sáng là 4 giây; theo chiều di chuyển từ huyện Kim Động đi huyện Ân Thi trên đường Quốc lộ 38 mới: Thời gian mỗi lần đèn đỏ sáng là 40 giây, đèn xanh sáng là 25 giây, đèn vàng sáng là 04 giây. Trong 04 giây cuối cùng của thời gian đèn đỏ cho hướng đi trên tuyến đường nối đường cao tốc thì Tổng ứng với thời gian đó, đèn tín hiệu dành cho các phương tiện di chuyển trên Quốc lộ 38 mới qua ngã T là 01 giây chuyển tiếp từ đèn xanh sang đèn vàng và 03 giây đèn vàng.

Ngày 25/7/2020 ông Nguyễn Đức T sinh năm 1968 ở thôn Quanh, thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi cung cấp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Camera hành trình trên xe ô tô nhãn hiệu Kiamorning màu trắng biển số 89A - 091.59 của ông T có ghi nhận được hình ảnh liên quan đến vụ tai nạn giao thông. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện đã tiến hành sao chép và quản lý 01 đoạn video từ bộ nhớ Camera hành trình của xe ô tô biển số 89A – 091.59, đoạn video có độ dài 05 phút, được lưu tại 01 USB, niêm P tại bì thư ký hiệu (I)

- *Tại bản Kết luận giám định số 5147/C09 - P6 ngày 24/8/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:* Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung tệp video gửi giám định. Sau giám định hoàn lại toàn bộ đối tượng gửi giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi quản lý.

- *Tại bản Kết luận giám định số 9165/C09 - P6 ngày 01/02/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an kết luận:*

+ Xe ô tô có đặc điểm màu đỏ, trên thân xe có ghi dòng chữ “Hưng Yên – Thái Nguyên”, trên đuôi xe có ghi dòng chữ “Quang Vinh”, (ký hiệu xe số 1):

Tại thời điểm 12:05:04 (khung hình 5919) xe số 1 đang ở phía trước vạch dừng của đèn tín hiệu giao thông. Lúc này đèn tín hiệu giao thông đang hiển thị màu đỏ, không xác định được đèn tín hiệu giao thông đang hiển thị ở giây thứ bao nhiêu.

Tại thời điểm 12:05:04 (khung hình 5929) xe số 1 bắt đầu đè lên vạch dừng của đèn tín hiệu giao thông. Lúc này đèn tín hiệu giao thông đang hiển thị màu xanh và đèn tín hiệu đang báo ở giây thứ 35.

Tại thời điểm 12:05:05 xe số 1 đang ở khoảng giữa ngã T giao cắt. Lúc này đèn tín hiệu giao thông đang hiển thị màu xanh và đèn tín hiệu giao thông đang báo ở giây thứ 34.

Tại thời điểm 12:05:06 xe số 1 va chạm với xe ô tô (có đặc điểm phần đầu xe có ghi biển kiểm soát số 15C - 341.69). Lúc này đèn tín hiệu giao thông đang hiển thị màu xanh và đèn báo ở giây thứ 33.

(Mốc thời gian được tính theo thời gian hiển thị trên video gửi giám định).

+ Xe ô tô có đặc điểm phần đầu xe có ghi biển kiểm soát số 15C - 341.69 (ký hiệu xe số 2):

Tại thời điểm 12:05:04 xe số 2 đang ở phía trước vạch dừng của đèn tín hiệu giao thông. Lúc này đèn tín hiệu giao thông đang hiển thị màu xanh và đèn tín hiệu đang báo ở giây thứ 35.

Tại thời điểm 12:05:06 xe số 2 va chạm với xe số 1. Lúc này đèn tín hiệu giao thông đang hiển thị màu xanh và đèn tín hiệu đang báo ở giây thứ 33.

Tại thời điểm 12:05:08 phần đầu xe số 2 có ghi rõ biển kiểm số 15C -341.69. Lúc này đèn tín hiệu giao thông đang hiển thị màu xanh và đèn tín hiệu đang báo ở giây thứ 32.

(Mốc thời gian được tính theo thời gian hiển thị trên video gửi giám định).

Chi tiết được thể hiện trong 01 phụ lục kèm theo (gồm 07 trang giấy khổ A4).

Sau giám định hoàn lại toàn bộ đối tượng gửi giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ân Thi quản lý.

Quá trình điều tra, các bị can Bùi Văn H, Nguyễn Văn P đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận của các bị can phù hợp với biên bản, sơ đồ khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện, biên bản khám nghiệm tử thi, các kết luận giám định, lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn, Bùi Văn H đã tác động gia đình đến thăm hỏi khắc phục bồi thường cho gia đình chị K số tiền 100.000.000 đồng, bồi thường cho gia đình bà H số tiền 180.000.000 đồng (trong đó: Công ty cổ phần đầu tư và thương mại vận tải Gia Minh hỗ trợ H số tiền 90.000.000 đồng). Nguyễn Văn P đã tác động gia đình đến thăm hỏi khắc phục bồi thường số tiền 10.000.000 đồng để mai táng chị K và số tiền 43.000.000 đồng để mai táng bà H. Đại diện gia đình chị K, bà H đã nhận đủ số tiền trên, không yêu cầu H và P bồi thường thêm bất kỳ khoản gì và có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho H và P.

Đối với thiệt hại chiếc xe ô tô khách biển số 89B – 009.24 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn C cho bị can P mượn gây tai nạn ngày 25/7/2020 bị hư hỏng thiệt hại 252.890.000 đồng. Anh C yêu cầu bị can P phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại chiếc xe ô tô biển số 89B – 009.24 do tai nạn gây ra với số tiền 252.890.000 đồng. P đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại xe ô tô biển số 89B – 009.24 cho anh C số tiền 120.000.000 đồng, số tiền còn lại là 132.890.000 đồng anh C yêu cầu P phải tiếp tục bồi thường cho anh.

Về cột đèn báo hiệu tín hiệu giao thông bị hư hỏng do tai nạn gây ra. Ban quản lý dự án đường nổi cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình với đường cao tốc Hà Nội – Hải Phòng không yêu cầu đề nghị gì, từ chối việc định giá tài sản thiệt hại do tai nạn gây ra và từ chối tham gia tố tụng, không có yêu cầu đề nghị gì.

Anh Nguyễn Văn T và cháu Nguyễn Thị Nhật Hạ bị thương phải đi cấp cứu điều trị, nhưng anh T và đại diện cho cháu Hạ là chị Nguyễn Thị Kim Huệ sinh năm 1995 ở Xóm Góc Thị, xã Nam Hòa, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên, có đơn từ chối giám định thương tích và không có yêu cầu đề nghị gì. Các anh Bùi Mạnh H, Nguyễn Quang D và chị Chu Thị Diệu Linh bị xây sát nhẹ, không có yêu cầu đề nghị gì.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra xác định chiếc xe ô tô đầu kéo biển số 15C - 341.69 kéo theo rơ-moóc biển số 15R - 092.27, trên rơ-moóc có 02 vỏ container là tài sản thuộc quyền quản lý của Công ty Cổ phần đầu tư và thương mại vận tải Gia Minh giao cho

bị can H điều khiển gây tai nạn bị hư hỏng. Đại diện theo uỷ quyền của C ty Cổ phần đầu T và thương mại vận tải Gia Minh không có yêu cầu đề nghị gì về bồi tH thiệt hại do tai nạn gây ra và từ chối việc định giá thiệt hại xe bị hỏng, đồng thời không có yêu cầu đề nghị gì về việc bồi tH xe bị hỏng do tai nạn gây ra. Ngày 17/8/2020 và ngày 25/12/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện đã trả lại chiếc xe ô tô đầu kéo biển số 15C – 241.69, romooc biển số 15R – 092.27 cùng 02 tH container và giấy tờ xe cho đại diện C ty là anh Phạm Văn D nhận lại.

Xe ô tô khách biển số 89B - 009.24 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn C cho P mượn. Ngày 25/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện đã trả xe ô tô này cùng toàn bộ giấy tờ xe cho anh C nhận lại. Anh C yêu cầu bị can Nguyễn Văn P pH tiếp tục có trách nhiệm bồi tH thiệt hại xe do tai nạn gây ra với số tiền còn lại là 132.890.000 đồng.

Riêng giấy phép lái xe số 300100303307 mang tên Bùi Văn H và giấy phép lái xe số 330161022077 mang tên Nguyễn Văn P; 01 USB lưu trữ video sao bộ nhớ Camera hành trình trên xe ô tô của ông Nguyễn Đức T sau giám định, cơ quan giám định hoàn lại được niêm P tại bì thư ký hiệu (I). Hiện đang quản lý tại hồ sơ.

Cáo trạng số 13/CT-VKSAT ngày 29 tháng 4 năm 2021 của VKS huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn P và bị cáo Bùi Văn H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ theo điểm đ khoản 2 Điều 260 BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền C tố giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

- Về tội danh: Đề nghị HĐXX tuyên xử Nguyễn Văn P và Bùi Văn H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm đ khoản 2 Điều 260 của BLHS.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 BLHS.

Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Văn P 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, tính từ ngày tuyên án.

- Bị cáo Bùi Văn H 03 năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm, tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 4 Điều 328 BLTTHS trả tự do Ny tại phiên tòa đối với bị cáo P, nếu bị cáo không bị tạm giam về tội phạm khác.

Giao bị cáo Bùi Văn H cho UBND xã Văn Tố, huyện Tứ Kỳ, tỉnh H Dương; Giao bị cáo Nguyễn Văn P cho UBND xã Đào Dương, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên giám sát trong thời gian chấp hành án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì áp dụng khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự để giải quyết.

- **Về hình phạt bổ sung:** Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- b) Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 BLTTHS,

- Giấy phép lái xe số 300100303307 mang tên Bùi Văn H và giấy phép lái xe số 330161022077 mang tên Nguyễn Văn P không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo cần trả lại cho các bị cáo;

- Đối với 01 USB lưu trữ video sao bộ nhớ Camera hành trình trên xe ô tô của ông Nguyễn Đức T là vật chứng của vụ án, cần lưu tại hồ sơ.

c) Về trách nhiệm dân sự:

- Xe ô tô khách biển số 89B - 009.24 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn C cho P mượn đã gây ra tai nạn, bị hư hỏng thiệt hại 252.890.000 đồng, anh C yêu cầu P pH có trách nhiệm bồi tH thiệt hại chiếc xe ô tô trên, P đã bồi tH cho anh C số tiền 120.000.000 đồng, số tiền còn lại là 132.890.000 đồng anh C yêu cầu P pH tiếp tục bồi tH cho anh. Căn cứ Điều 357, 584, 585, 589, khoản 2 Điều 601 BLDS cho thấy: Xe ô tô khách biển số 89B - 009.24 tuy là của anh C, nhưng anh C đã giao toàn bộ giấy tờ xe cũng như xe ô tô khách cho P quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng dưới hình thức cho mượn xe, không pH cho thuê. Mọi chi phí và lợi nhuận trong việc vận hành, khai thác và sử dụng xe ô tô đều do P quản lý và sử dụng, C không được hưởng gì. Nên khi P là người trực tiếp điều khiển nguồn nguy hiểm cao độ gây thiệt hại thì P pH có trách nhiệm bồi tH thiệt hại xe ô tô khách cho anh C. Nên anh C yêu cầu bị cáo P pH tiếp tục có trách nhiệm bồi tH số tiền 132.890.000 đồng cho anh là có căn cứ chấp nhận.

d/ Về án phí: Các bị cáo pH chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. Bị cáo P pH chịu án phí trách nhiệm dân sự theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra C an huyện Ân Thi, Kiểm sát viên, VKSND huyện Ân Thi. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn P và Bùi Văn H đã thành khẩn khai nhận hành vi của mình như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi đã truy tố: Khoảng 12h05 ngày 25/7/2020, tại ngã T giao cắt giữa đường nối đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh B với đường cao tốc Hà Nội – H Phòng với đường Quốc Lộ 38 mới thuộc địa phận thôn B Hồ, xã Quảng Lăng, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên. Nguyễn Văn P điều khiển xe ô tô khách số 89B - 009.24 đi trên đường Quốc lộ 38 mới theo chiều huyện Kim Động đi thị trấn Ân Thi, huyện Ân Thi, do P không chú ý quan sát, không chấp hành quy tắc giao thông, không chấp hành hệ thống báo hiệu đường bộ, vượt đèn vàng điều khiển xe đi vào ngã T. Còn Bùi Văn H điều khiển xe ô tô đầu kéo biển số 15C - 341.69 kéo romooc biển số 15R - 09227 đi trên đường nối cao tốc Cầu Giẽ - Ninh B với đường cao tốc Hà Nội – H Phòng theo chiều thành phố Hưng Yên đi huyện Yên Mỹ, không tuân thủ quy tắc tham gia giao thông khi điều khiển xe vào ngã T, không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát nên

gây ra tai nạn làm phần đầu của xe ô tô đầu kéo do P điều khiển đã đâm vào phần khung sườn bên pH phía sau xe ô tô khách P điều khiển. Hậu quả làm bà Chu thị H và chị Nguyễn Thị K là hành khách trên xe của P chết, hai xe ô tô bị hư hỏng nặng. Theo kết luận giám định pháp y số 112a/GDPY - PC09 ngày 29/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Nguyên nhân chết của bà Chu Thị H là do đa chấn thương: Chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ; chấn thương ngực kín. Theo kết luận số 112b/GDPY - PC09 ngày 29/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự C an tỉnh Hưng Yên, kết luận: Nguyên nhân chết của chị Nguyễn Thị K là do chấn thương sọ não, vỡ xương hộp sọ, trên người đa chấn thương.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản hỏi cung bị can, lời khai của những người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định pháp y và các tài liệu chứng cứ khác do Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Ân Thi thu thập.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi tham gia giao thông đã không tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ đã vi phạm 1 Điều 9, Điều 10, khoản 1 Điều 11 Luật giao thông đường bộ và khoản 3 Điều 5 Thông T 31 ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải về tốc độ và khoảng cách an toàn của xe cơ giới khi tham gia giao thông đường bộ (Qua nơi đường bộ giao nhau cùng mức) đã gây hậu quả rất nghiêm trọng làm chết 02 người, thiệt hại về tài sản 252.890.000 đồng nên các bị cáo pH chịu hình phạt Tòng xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi vô ý, bản thân các bị cáo không mong muốn hậu quả xảy ra nhưng các bị cáo pH nhận thức được hành vi của mình có thể sẽ gây thiệt hại cho xã hội để có biện pháp phòng ngừa. Những năm gần đây, tình trạng tai nạn giao thông ngày gia tăng gây thiệt hại rất lớn về người và tài sản, phần lớn do ý thức chấp hành Luật giao thông của người dân chưa cao. Chính vì vậy việc đưa ra truy tố và xét xử các bị cáo về hành vi phạm tội nêu trên là cần thiết nhằm cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe những người khác cần pH có ý thức hơn nữa trong việc chấp hành nghiêm chỉnh Luật giao thông đường bộ khi tham gia giao thông, đảm bảo pháp luật được thực sự đi vào cuộc sống .

Từ những nhận định và phân tích nêu trên có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Văn P và Bùi Văn H phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 của BLHS. Như vậy, Bản cáo trạng số 13 ngày 29/04/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi và quan điểm kết luận của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo Nguyễn Văn P và Bùi Văn H về tội danh và điều khoản nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, HĐXX còn cân nhắc xem xét đến tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Các bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng nào, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi gây tai nạn đã tự nguyện bồi tH thiệt hại cho gia đình bị hại; gia đình người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự và giảm nhẹ hình phạt cho hai bị cáo; các bị cáo có đơn đề nghị được cải tạo địa phương có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo H

có ông nội được tặng thưởng huân huy chương, có bác ruột là liệt sĩ và được tặng thưởng nhiều huân huy chương. Do vậy các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo P có nhân thân tốt còn bị cáo H có nhân thân xấu ngày 28/11/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Quang, tỉnh Hà Giang xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, nhưng đã được xóa án tích. Mặc dù trong vụ án này, các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng nhưng được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần thiết pH bắt các bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội, chỉ cần cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành C dân tốt.

Về áp dụng hình phạt bổ sung: không cần thiết áp dụng đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi tH khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, đại diện gia đình bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Anh Nguyễn Văn C yêu cầu bị cáo P pH bồi tH thiệt hại đối với chiếc xe ô tô khách biển số 89B – 009.24 số tiền còn lại 132.890.000 đồng. Bị cáo P tự nguyện chấp nhận bồi tH cho anh C số tiền này.

Về vật chứng: Đối với giấy phép lái xe số 300100303307 mang tên Bùi Văn H và giấy phép lái xe số 330161022077 mang tên Nguyễn Văn P xét không liên quan gì đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên sẽ trả lại cho các bị cáo.

Đối với 01 USB lưu trữ video sao bộ nhớ Camera hành trình trên xe ô tô của ông Nguyễn Đức T sau giám định. Đây là vật chứng để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo nên lưu trữ tại hồ sơ vụ án.

Về án phí: Các bị cáo pH chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn P và Bùi Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng: Điểm đ khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1,2 Điều 65 của Bộ luật hình sự, (Thêm khoản 4 Điều 328 của BLTTHS đối với P), điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; khoản 2 Điều 357; Điều 589; 584 của BLDS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hình phạt: Xử phạt Nguyễn Văn P, Bùi Văn H mỗi bị cáo 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trả tự do cho bị cáo P Ny tại phiên tòa

Giao bị cáo Bùi Văn H cho UBND xã Văn Tổ, huyện Tứ Kỳ, tỉnh H Dương, giao Nguyễn Văn P cho UBND xã Đào Dương, huyện Ân Thi, tỉnh Hưng Yên giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó pH chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó pH chấp hành hình

phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của BLHS.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 3 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn P có trách nhiệm bồi tH cho anh Nguyễn Văn C số tiền 132.890.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và anh C có đơn đề nghị thi hành án, nếu P không thi hành khoản tiền nói trên pH trả lãi đối với số tiền chậm trả Tong ứng với thời gian chậm trả.

Về vật chứng: Trả lại cho bị cáo P và bị cáo H giấy phép lái xe số 300100303307 mang tên Bùi Văn H và giấy phép lái xe số 330161022077 mang tên Nguyễn Văn P

Lưu trữ tại hồ sơ vụ án. Đối với 01 USB lưu trữ video sao bộ nhớ Camera hành trình trên xe ô tô của ông Nguyễn Đức T sau giám định.

(Tất cả có đặc điểm như biên bản bản giao vật chứng)

Về án phí: Bị cáo P, H mỗi bị cáo pH chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự. Bị cáo P pH chịu 6.644.500 đồng án phí trách nhiệm dân sự

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, chị Trần Thị N, anh Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Đào Ngọc H, chị Dương Thanh N và Anh Phạm Văn D có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- C an huyện (CQCSĐT & THAHS);
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lương Thị T

